

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **496/2021/HSST**

Ngày: 30/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan- Cán bộ hưu trí

Ông Trần Công Danh- Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 505/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 09 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 502/2021/QĐXXST-HS ngày 28/10/2021, Quyết định hoãn phiên Tòa số 1193/2021/QĐST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thanh B; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1991; Tại: tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: xóm 8, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1957; Có vợ là Thái Thị L, sinh năm: 1992 đã ly hôn năm 2012; Chưa có con.

Tiền án+ tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 17/04/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố B ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 46/QĐ-TA ngày 17/04/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B. Ngày 26/05/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/06/2021, sau đó chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 839 ngày 25/06/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

Bị hại: Ông Trần Văn Q, sinh năm: 1961. Địa chỉ: 446/69/6, tổ 27, khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Hải Th, sinh năm: 1986. Địa chỉ: 569, tổ 23, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
(Bị cáo có mặt, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 18/6/2021, Nguyễn Thanh B đi ngang qua nhà số 446/69/9, khu phố 5A, phường L, thành phố B của ông Trần Văn Q. Lúc này, B nhìn thấy trong sân nhà có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898, trên xe có sẵn chìa khóa, không có người trông coi, B đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên nên đã lén lút đi vào dẫn chiếc xe trên ra ngoài rồi nổ máy điều khiển xe đi về phòng trọ tại số 77, tổ 6, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tại phòng trọ B đã tháo gương chiếu hậu và biển số xe 60X6-1898 thay bằng biển số 60X4-0889 rồi nhờ một người bạn tên Lê Ngọc Th, sinh năm 2002 là bạn cùng phòng với B cùng B đem chiếc xe trên đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Hải Th, sinh năm 1986 trú tại số 569, tổ 23, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai bán với giá 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) số tiền có được B sử dụng tiêu xài cá nhân còn lại 810.000đ (tám trăm mười nghìn đồng). Sau đó B bị phát hiện bắt giữ để điều tra xử lý theo quy định.

- Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898 là tài sản của ông Trần Văn Q bị B trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ trả lại cho ông Q.

+ Số tiền 810.000đ (tám trăm mười nghìn đồng) là tiền B bán chiếc xe trộm cắp có được.

+ 01 (một) áo khoác màu đen, 01(một) quần tây màu đen, 01(một) nón bảo hiểm màu xanh là đồ dùng cá nhân của B, B mang khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ 01 (một) biển số xe 60X4-0889 B sử dụng để gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898.

+ 01 khóa mở lết bằng kim loại màu bạc, Bình sử dụng để tháo kính chiếu hậu và thay đổi biển số xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 287 ngày 21/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898 trị giá 12.350.000đ (mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về dân sự:

+ Ông Trần Văn Q đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

+ Anh Nguyễn Hải Th là người đã mua lại chiếc xe do Bình trộm cắp mà có, sau khi biết nguồn gốc anh Th đã tự nguyện giao nộp không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 516/CT-VKS-HS ngày 22/09/2021 của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Nguyễn Thanh B về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B mức hình phạt tù 08(Tám) tháng tù đến 12(Mười hai) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 18/6/2021 tại nhà số 446/69/9, khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thanh B đã có hành vi trộm cắp 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 60X6-1898 của ông Trần Văn Q, sau đó B bị phát hiện bắt giữ để điều tra xử lý.

Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với Nguyễn Hải Th là người đã mua lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX được gắn biển số 60X6-0889, khi mua Th không biết chiếc xe trên là do bị cáo B trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý đối với Th là phù hợp.

Đối với người tên Lê Ngọc Th chưa rõ nhân thân lai lịch đã cùng B đi bán chiếc xe do B trộm cắp mà có, hiện chưa làm việc được với Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[4] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

***Về biện pháp tư pháp:**

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898 là tài sản của ông Trần Văn Quỳnh bị Bình trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ trả lại cho ông Q là phù hợp.

+ Số tiền 810.000đ (tám trăm mười nghìn đồng) là tiền B bán chiếc xe trộm cắp có được tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

+ 01 (một) áo khoác màu đen, 01(một) quần tây màu đen, 01(một) nón bảo hiểm màu xanh là đồ dùng cá nhân của B, B mang khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ 01 khóa mở lết bằng kim loại màu bạc, B sử dụng để tháo kính chiếu hậu và thay đổi biển số xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 60X6-1898 nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Ông Trần Văn Q đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Anh Nguyễn Hải Th không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét

[5] Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành B phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/06/2021.

2. Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 810.000đ (tám trăm mười nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 khóa mở lết bằng kim loại màu bạc.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác màu đen, 01(một) quần tây màu đen, 01(một) nón bảo hiểm màu xanh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2021 và biên ali thu tiền số 0002322 ngày 09/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mộng Hà